

Số: /BC – UBND

Bắc Mê, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Công tác chỉ đạo, điều hành và tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2021

Thực hiện Quyết định số 2355/QĐ-UBND ngày 11/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 21/12/2020 của Huyện ủy Hội nghị lần thứ 4 - Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa X về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2021; Nghị quyết số 216/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành và tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm; xác định phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2021, với các nội dung như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của UBND huyện nhiệm kỳ 2016-2021; đã ban hành và thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của UBND huyện nhiệm kỳ 2021 – 2026. Tăng cường phối hợp chặt chẽ với các Sở, Ban, Ngành của tỉnh trong việc kiểm tra, đôn đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về ngành, lĩnh vực; tham gia đóng góp đầy đủ, kịp thời các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án, chương trình, kế hoạch do Trung ương, UBND tỉnh và các Sở, Ban, Ngành của tỉnh gửi lấy ý kiến UBND huyện về những vấn đề liên quan đến địa phương; phối hợp chuẩn bị tốt chương trình, nội dung và các điều kiện đảm bảo phục vụ tốt các đoàn công tác của Tỉnh, Trung ương thăm và làm việc tại huyện; chủ động chuẩn bị tốt nội dung, chương trình, điều kiện phục vụ đảm bảo đúng chương trình, kế hoạch của các Sở, Ban, Ngành thực hiện kiểm tra, thanh tra và làm việc chuyên đề tại huyện¹.

Chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh; sự lãnh đạo của BCH Đảng bộ huyện, BTV, Thường trực Huyện ủy; sự giám sát của HĐND huyện. Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, thực hiện nhiệm vụ UBND huyện luôn vận dụng đúng đắn các chủ trương của Huyện ủy, HĐND huyện; thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Ban thường UBMTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội huyện nhằm huy động sức mạnh tổng hợp cả hệ thống chính trị để thực

¹ Trong 9 tháng đầu năm, có 07 cuộc thanh tra, 22 cuộc kiểm tra làm việc của UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành tỉnh với UBND huyện.

hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhất là trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, dịch viêm da nổi cục trên gia súc,...; mặt khác, luôn tạo điều kiện thuận lợi để MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội huyện thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, phát huy tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội đối với các hoạt động của UBND huyện.

9 tháng đầu năm, UBND huyện chỉ đạo, thực hiện 19 cuộc kiểm tra, ban hành 12 văn bản đôn đốc, 07 văn bản chấn chỉnh và 03 văn bản phê bình các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý.

Duy trì tốt chế độ giao ban lãnh đạo UBND huyện hàng tuần 37 cuộc; tổ chức 08 phiên họp định kỳ hàng tháng của UBND và hội nghị chuyên đề. Tham dự đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp, hội nghị của Tỉnh ủy, HĐND, UBND và các Sở, Ban, Ngành của tỉnh; Huyện ủy, HĐND, UBND tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội huyện (khi UBND huyện được mời dự).

Thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành thường xuyên về các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện. 9 tháng đầu năm 2021, UBND huyện đã ban hành 7.496 văn bản các loại². Tiếp nhận và xử lý 7.725 do Tỉnh ủy, Đoàn ĐB Quốc hội, HĐND, UBND tỉnh, các Sở, Ban, Ngành của tỉnh; Huyện ủy, HĐND huyện Bắc Mê và UBND các huyện, thành phố chuyển đến.

II. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM

Năm 2021, UBND tỉnh giao 13 chỉ tiêu, kết quả thực hiện 9 tháng có 04 chỉ tiêu đạt 100% trở lên³, 03 chỉ tiêu đạt từ 90 đến dưới 100%⁴; 01 chỉ tiêu đạt từ 70 đến dưới 90%⁵, 01 chỉ tiêu đạt từ 50 đến dưới 70%⁶, 04 chỉ tiêu đánh giá cuối năm⁷. Theo Nghị quyết của BCH Đảng bộ và HĐND huyện đề ra 47 chỉ tiêu (19 chỉ tiêu chủ yếu, 28 chỉ tiêu cụ thể) có 21 chỉ tiêu đạt 100% trở lên⁸, 12 chỉ tiêu đạt từ 70% đến dưới 100%⁹, 01 chỉ tiêu đạt từ 50% đến dưới 70%¹⁰, 01 chỉ tiêu đạt dưới 50%¹¹, 12 chỉ tiêu tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện vào cuối năm¹².

² Gồm: Lĩnh vực Kinh tế 1.767 văn bản; Lĩnh vực Nông, lâm nghiệp, tài nguyên môi trường 2.701 văn bản; Lĩnh vực Văn hóa – xã hội 3.028 văn bản; Lĩnh vực Nội chính 798 văn bản;

³ Gồm: Tỷ lệ hộ dân cư thị trấn được sử dụng nước hợp vệ sinh; tỷ lệ duy trì sỹ số học sinh hàng ngày; duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn (theo cân nặng).

⁴ Tỷ lệ che phủ rừng; tỷ lệ trường đạt chuẩn QG; tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh.

⁵ Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được tiêm đầy đủ các loại vắc xin.

⁶ Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn.

⁷ Gồm: tỷ lệ giảm hộ nghèo; tỷ lệ lao động qua đào tạo; tỷ lệ hộ gia đình được công nhận văn hóa; tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu tiêu chí văn hóa.

⁸ Tỷ lệ dân cư được sử dụng điện; Tỷ lệ hộ dân cư thị trấn được sử dụng nước hợp vệ sinh; Tỷ lệ chất thải rắn tại trung tâm thị trấn, trung tâm xã được thu gom, xử lý; tổng đàn trâu; tổng đàn lợn; trồng rừng mới; tỷ lệ trẻ 3-5 tuổi đi học mẫu giáo; tỷ lệ trẻ 6-14 tuổi đến trường; tỷ lệ duy trì sỹ số học sinh hàng ngày; giá trị sp thu hoạch/lúa đất trồng cây hàng năm; Tổng sản lượng lương thực có hạt; tỷ trọng chăn nuôi/giá trị sx nông nghiệp; số xã đạt từ 15-18 tiêu chí NTM; tỷ lệ cq, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về ANTT; số xã đạt từ 10-14 tiêu chí NTM (lũy kế); số xã đạt tiêu chí NTM có 10 tiêu chí nâng cao trở lên; DT lúa hàng năm; DT ngô hàng năm; DT lạc hàng năm; tổng đàn dê; Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên

⁹ Tỷ lệ đô thị hóa; tỷ lệ che phủ rừng; tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa; tổng đàn bò; tổng đàn gia cầm; diện tích nuôi trồng thủy sản; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia; DT đậu tương hàng năm; chế biến chè; SX gạch các loại; Tổng số LĐ được giải quyết và tạo việc làm mới trong năm; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin

¹⁰ Gồm: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

¹¹ Gồm: thu hút khách du lịch.

1. Công tác phòng, chống dịch bệnh covid-19

Chỉ đạo quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch theo đúng tinh thần chỉ đạo của trên. Rà soát các công dân đi du lịch, lao động tại các tỉnh¹³; Thành lập và duy trì tốt hoạt động của 02 chốt kiểm dịch y tế liên ngành phòng, chống dịch bệnh Covid-19¹⁴. Giám sát chặt các công dân đi và về từ các địa phương khác, nhất là các địa phương có vùng dịch; tổ chức truy vết chặt chẽ các trường hợp F2, F3 khi có F1 về địa bàn; thực hiện khai báo y tế tại các điểm công cộng, các khu vực tập trung đông người. Chuẩn bị việc thu dung, cấp cứu, điều trị bệnh nhân, phân luồng khám bệnh, phòng tránh lây nhiễm chéo trong cơ sở điều trị; triển khai tiêm vắc xin phòng bệnh covid-19 được 6 đợt (trong đó tiêm mũi 1 được 2.913 người, tiêm đủ 2 mũi cho 961 người) theo quy định. Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, điều kiện đảm bảo công tác phòng, chống dịch, ATTP trước, trong và sau thời gian tổ chức Đại hội XIII của Đảng, bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026¹⁵. Tiếp nhận 78 lao động của huyện đi lao động tại tỉnh Bắc Giang có nguyện vọng về địa phương do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; thành lập cơ sở cách ly tập trung tại xã Yên Cường, tổ tiếp nhận người từ vùng dịch về địa phương và Tổ quản lý khu vực cách ly để phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Kêu gọi tổ chức, cá nhân trên địa bàn ủng hộ quỹ phòng, chống Covid-19 tại địa bàn được 222,67 triệu đồng, trang bị cơ sở vật chất đảm bảo cho khu điều trị cách ly tại xã Yên Cường 98,5 triệu đồng, Trung tâm y tế huyện 94,23 triệu đồng. Phối hợp với Hội chữ thập đỏ tỉnh vận động Nhân dân trên địa bàn huyện hỗ trợ các mặt hàng nông sản ủng hộ Nhân dân quận Cầu giấy, thành phố Hà Nội do ảnh hưởng dịch Covid -19 được 25,389 tấn nông sản địa phương (củ, quả, bún khô,...) chuyển đến giao cho quận để cấp phát cho Nhân dân trên địa bàn quận.

2. Lĩnh vực phát triển kinh tế

2.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, nông thôn

a) Trồng trọt

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm, 9 tháng thực hiện 9.398,4 ha, đạt 101,4% KH, bằng 98,8% so cùng kỳ (giảm 109,4ha); tổng sản lượng lương thực có hạt ước thực hiện 34.380,4 tấn, đạt 100,8% KH, bằng 99,8% so cùng kỳ; giá trị bình quân/1ha đất canh tác ước thực hiện 53,8 triệu đồng, đạt 100% KH. Trong đó, diện tích Lúa 2.733,5 ha, đạt 100,2 KH, bằng 99,6% so cùng kỳ (giảm

¹²Gồm: tổng vốn đầu tư toàn xã hội; thu nhập BQ/người/năm; tỷ lệ lao động qua đào tạo; số thôn đạt NTM (lũy kế); số hộ nghèo (chuẩn mới); tổng số hộ nghèo giảm trong năm (chuẩn mới); tổng số lao động được đào tạo; tỷ lệ hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa; tỷ lệ thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu văn hóa; số cơ quan, đơn vị. trường học đạt tiêu chí cơ quan, đơn vị văn hóa; Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên; tỷ lệ giảm hộ nghèo.

¹³ Số lũy tích của các công dân trở về địa phương: 3.572 người.

¹⁴ Cụ thể: Chốt Nà Vuông - xã Yên Phong (Giáp ranh với huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng); Chốt Pom Cút - xã Đường Âm (Giáp ranh với huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang);

¹⁵ Phun khử trùng các điểm bầu cử Bố trí đầy đủ dung dịch sát khuẩn tay tại vị trí thuận tiện cho người sử dụng, xà phòng tại khu vực vệ sinh..)

13,2ha)¹⁶; diện tích Ngô 5.457,1ha, đạt 102,3 KH, bằng 96,8% so cùng kỳ (giảm 180,0ha)¹⁷; diện tích Đậu tương 668,0ha, đạt 94,2% KH, bằng 109,1 % so cùng kỳ¹⁸; diện tích Lạc 539,8ha, đạt 108,0% KH, bằng 105,5% so cùng kỳ¹⁹.

9 tháng đầu năm, đã thực hiện cơ chế sử dụng ngân sách huyện hỗ trợ 50% giá giống, 50% giá phân bón triển khai mô hình trồng ngô sinh khối 10 ha tại xã Yên Định; 50% giá giống Lúa Việt Lai 20 thế hệ mới tại 02 xã (Yên Định, Lạc Nông)²⁰, năng suất trung bình đạt 63,5 tạ/ha, sản lượng 245,74 tấn/38ha; Hỗ trợ vụ mùa 100% giá giống lạc đỏ theo hướng liên kết tại xã Đường Âm quy mô 10 ha, hỗ trợ 100% giá giống Đậu tương nguyên chủng DT tại xã Đường Hồng quy mô 12,5ha.

b) Chăn nuôi, thú y

Chỉ đạo các xã, thị trấn làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống đói rét và chăm sóc, phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, duy trì chốt kiểm dịch phòng, chống dịch bệnh tại các tuyến đường nối với Bảo Lâm (Cao Bằng), Na Hang (Tuyên Quang) tại Nà Vuông (Yên Phong), Pom Cút (Đường Âm), phun kiểm soát 15.515 lượt phương tiện giao thông vào địa bàn huyện, tiêm phòng được 30.821 liều Vắc xin Vắc xin. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác cải tạo đàn trâu, bò bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo năm 2021 lũy kế thực hiện được 230 ca (76 trâu, 154 bò). Thực hiện kiểm soát giết mổ: 880 con (bò 41 con, lợn 839 con); Chỉ đạo thực hiện phát triển tổng đàn gia súc gia cầm, đảm bảo tỷ trọng theo kế hoạch²¹.

Trong 9 tháng đầu năm, trên địa bàn huyện xảy ra dịch bệnh Viêm da nổi cục tại 07 xã²², tính đến thời điểm tổng số gia súc mắc bệnh VDNC 277 con (trong đó 276 bò, 01 trâu) /117 hộ/35 thôn/ 07 xã²³. Số bò chết do dịch phải tiêu huỷ 30

¹⁶ Cơ cấu giống chủ yếu: Giống Lúa gồm Việt lai 20 thế hệ mới, Nhị ưu 838; HKT 99, Nhị ưu 725; Kinh sở ưu. Giống thuần Hà Phát 3, PC15. Năng suất bình quân ước đạt 56,48 tạ/ha, đạt 101,2 %KH, bằng 101% so với cùng kỳ. Sản lượng ước đạt 15.438,8 tấn, đạt 101,4%KH, bằng 100,6% so với cùng kỳ.

¹⁷ Năng suất ước đạt 34,71 tạ/ha, đạt 98,1%KH, bằng 102,4% so cùng kỳ. Sản lượng ước đạt 18.941,6 tấn, đạt 100,3%KH, bằng 99,1% so cùng kỳ. Cơ cấu giống: Giống Ngô CP 511, CP 512, CP 311, NH 68, NH 88 và giống địa phương.

¹⁸ Năng suất ước đạt 15,2 tạ/ha, đạt 100,0%KH, bằng 93,8% so cùng kỳ. Sản lượng ước đạt 1.015,4 tấn, đạt 94,2% KH, bằng 102,3% so cùng kỳ. Cơ cấu giống: Giống DT 90, DT 84 và giống địa phương.

¹⁹ Năng suất ước đạt 23,5 tạ/ha, đạt 97,9% KH, bằng 97,9% so cùng kỳ, sản lượng ước đạt 1.268,5 tấn, đạt 105,7%KH, bằng 103,3% so với cùng kỳ. Cơ cấu giống: Giống Sen lai, MD7, L14 và giống lạc địa phương

²⁰ Xã Yên Định 30 ha; Lạc Nông 8,7 ha.

²¹ Tổng số gia súc tính đến thời điểm báo cáo: Đàn trâu 19.481 con đạt 101,4% KH, bằng 105,3% so cùng kỳ; đàn bò 7.920 con đạt 89,3% KH, bằng 101,1% so cùng kỳ, đàn dê 25.392 con đạt 101,2% KH, bằng 100,3% so cùng kỳ; đàn lợn 45.425 con đạt 105,0% KH, bằng 106,0% so cùng kỳ; đàn gia cầm 266,43 nghìn con đạt 90% KH, bằng 101,6% so cùng kỳ. Ngày 26/3/2021 UBND ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác cải tạo đàn trâu, bò cái bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo năm 2021; Công văn 429/UBND-NNPTNT, ngày 28/4/2021 V/v tập trung chỉ đạo quyết liệt đồng bộ các giải pháp ngăn chặn bệnh VDNC ở trâu bò; Công văn 487/UBND-NNPTNT, ngày 11/5/2021 V/v triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng chống dịch bệnh động vật; kế hoạch 188/KH-UBND ngày 28/5/2021, kế hoạch triển khai tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường chăn nuôi phòng chống dịch bệnh Viêm da nổi cục đợt I năm 2021.

²² Cụ thể: Phú Nam 45 con Bò; Đường Hồng 04 con Bò; Minh Sơn 61 con (Trâu 01 con; Bò 58 con); Yên Phong 60 con Bò; Lạc Nông 36 con Bò; Yên Cường 20 con Bò; Thượng Tân 51 con Bò.

²³ Phú Nam chết 09 con Bò; Minh Sơn chết 03 con Bò; Yên Phong chết 07 con Bò; Yên Cường chết 01 con Bò; Thượng Tân chết 06 con Bò; Lạc Nông chết 04 con bò

con²⁴. Số gia súc điều trị khỏi 227 con²⁵. Số gia súc đang điều trị 20 con. Đầu tháng 9/2021 xảy ra bệnh Dịch tả Lợn Châu Phi tại xã Phú Nam và thị trấn Yên Phú, thực hiện tiêu hủy 84 con/04 hộ/03 thôn/02 xã, thị trấn.

c) *Thủy sản*: UBND huyện tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 05/11/2020 về việc triển khai thực hiện các chương trình trọng tâm Nông lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản năm 2021 trên địa bàn các xã, thị trấn. Trong 9 tháng đầu năm, thực hiện cải tạo, mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản được 87/87ha, đạt 100% so với KH, đạt 101% so với cùng kỳ. Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước đạt 52,8 tấn, tăng 1,9 tấn so với cùng kỳ, sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 65,5 tấn, tăng 2,5 tấn so với cùng kỳ. Tính đến thời điểm toàn huyện hiện có 43 hộ =157 lồng cá²⁶ do các hộ nuôi mới đầu tư nuôi thả nên chưa cho thu hoạch sản phẩm; có 25 hộ tham gia nuôi trồng, khai thác và đánh bắt thủy sản; có 03 HTX²⁷ hoạt động trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản trên lòng hồ, tổ chức hoạt động sản xuất, đem lại thu nhập cho xã viên.

d) *Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng*:

Về công tác quản lý bảo vệ rừng: Tiếp tục duy trì các hoạt động Ban chỉ đạo kế hoạch BVR&PCCCR của huyện; 13 Ban Chỉ huy các xã, thị trấn; 139 tổ bảo vệ rừng – PCCCR tại các thôn, tổ. Tuyên truyền Luật lâm nghiệp, ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng với cho 3.370 lượt người, tuần tra, kiểm tra rừng phòng hộ được 27 cuộc tại 9/13 xã, thị trấn; chăm sóc tốt cây giống tại 11 vườn ươm trên địa bàn huyện, đến thời điểm đã xuất vườn được 32 vạn cây (gồm Hồi, Mỡ, Keo, Bò đề); chỉ đạo ngành chức năng thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết trong những ngày hanh khô, qua theo dõi 9 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn không có cháy rừng xảy ra; phát hiện và xử lý 17 vụ vi phạm luật lâm nghiệp²⁸, qua công tác tuần tra bảo vệ rừng, lực lượng chức năng đã phát hiện vụ việc khai thác rừng trái pháp luật tại vị trí rừng đặc dụng thôn Khâu Lừa và thôn Lũng Càng xã Minh Ngọc, hiện vụ việc đang được các ngành chức năng phối hợp điều tra, xác minh.

- *Về công tác bảo vệ và phát triển rừng*: Trong 9 tháng đầu năm trồng rừng theo Kế hoạch huyện được 987,3/500 ha KH, đạt 195,5% so với KH²⁹, bằng

²⁴Yên Phong 60 con bò, chết tiêu hủy 07 con; Đường Hồng: 04 con bò; Phú Nam 44 con bò, chết tiêu hủy 08 con; Minh Sơn 32 con bò, 01 con trâu, gia súc chết tiêu hủy 01 con bò; Lạc Nông 22 con bò; Xã Yên Cường 20 con bò, chết và tiêu hủy 01 con.

²⁵Cụ thể: Xã Phú Nam 36 con Bò; Xã Đường Hồng 04 con Bò; Xã Minh Sơn 48 con, Xã Yên Phong 53 con Bò; Xã Lạc Nông 22 con Bò; Xã Yên Cường 19 con Bò; Xã Thượng Tân 45 con bò.

²⁶ Gồm: Thượng Tân 91 lồng, Minh Ngọc 30 lồng, Yên Phong 36 lồng, các loại cá được nuôi thả chủ yếu là các giống cá có giá trị cao như cá Lăng, Bống, Chiên, Trắm, Ngạnh....

²⁷ HTX NLN tổng hợp Trung Hiếu xã Thượng Tân; HTX Thủy sản Bắc Mê; HTX thủy sản xã Yên Phong)

²⁸Trong đó: khai thác lâm sản trái phép 03 vụ; tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật 13 vụ, vi phạm quy định về chế biến lâm sản 01 vụ. Xử phạt hành chính, tịch thu tang vật 16 vụ; tang vật tịch thu gồm 16,016 m³ gỗ các loại (gỗ xẻ quý hiếm nhóm IIA 0,687 m³; gỗ xẻ thông thường 1,853 m³; gỗ tròn quý hiếm nhóm IIA 9,936 m³; gỗ tròn thông thường 3,54 m³). Phương tiện tịch thu 02 cửa máy và 02 xe ô tô con. Tổng số tiền vi phạm hành chính nộp NSNN là 315,5 triệu đồng.

²⁹ trong đó: trồng rừng dọc Quốc lộ 34 theo phương án trồng rừng sản xuất tập trung, khoanh nuôi tái sinh có trồng rừng bổ sung (Phương án số 07/PA-UBND ngày 13/4/2021 của UBND huyện) thực hiện được 169,93/220,65 ha đăng ký; trồng cây Hồi ngân sách huyện hỗ trợ 3,0 triệu đồng/ha (theo Văn bản số 137/UBND-VP ngày 08/2/2021 V/v thực hiện hỗ trợ trồng cây Hồi năm 2021) thực hiện được 29,15 ha tại xã Đường Âm; Số diện tích Nhân dân tự đầu tư thực hiện được 785,02 ha. gồm Mỡ, Keo, Quế, Hồi, thông, Sa mọt.

113,6% so với cùng kỳ. Trồng rừng sản xuất tập trung, khoanh nuôi tái sinh có trồng rừng bổ sung (Phương án số 07/PA-UBND ngày 13/4/2021 của UBND huyện) thực hiện được 182,3ha; Nhân dân tự trồng 775,81ha. Đối với diện tích kế hoạch tỉnh giao 150 ha, diện tích đủ điều kiện lập hồ sơ thiết kế trồng rừng là 120,4ha/150ha, đạt 80,4% so với KH³⁰. Diện tích còn lại 29,6 ha của xã Yên Phong không đủ điều kiện vì căn cứ theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định xã vùng I không được hỗ trợ trồng rừng sản xuất. Đến thời điểm diện tích đã trồng được 71,7/120,4 ha đạt 59,6% so với KH, đạt 58,8% so với cùng kỳ³¹. Thực hiện giám sát, vận chuyển lâm sản gỗ rừng trồng và cây trồng phân tán của các hộ gia đình theo quy định.

đ) Thực hiện cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ theo Nghị quyết 05 của Tỉnh ủy: Trong 9 tháng đầu năm 2021, tổ chức ra quân tại 13/13 xã, thị trấn được 67 hộ/49 hộ³². Trong đó, triển khai theo kế hoạch của tỉnh được 49/49 hộ, đạt 100,0%³³; Giải ngân kinh phí vay vốn được 1.800,0/1.800,0 triệu đồng/60 hộ/30,0 triệu đồng/hộ, đạt 100%³⁴. Phê duyệt 48 hộ đủ điều kiện hỗ trợ (tích hợp) theo Phương án 06/PA-UBND ngày 23/3/2021 của UBND huyện với tổng kinh phí 120,5 triệu đồng từ ngân sách huyện³⁵.

e) Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: Chỉ đạo rà soát, đơn đốc đăng ký và cụ thể hóa việc triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 29/3/2021 của BCĐ CT NTM huyện. 9 tháng đầu năm đã hoàn thành các bước lập và phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Yên Định giai đoạn 2021-2030; thẩm định Đồ án quy hoạch chi tiết khu trung tâm xã Minh Ngọc. Tập trung chỉ đạo thực hiện thôn Nông thôn mới theo Quyết định 144/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 đối với (thôn Bản Túm xã Yên Cường) đạt chuẩn NTM năm 2021; Thôn nông thôn mới thuộc thị trấn theo Quyết định 2013/QĐ-UBND; Kết quả đánh giá làng văn hóa Du lịch tiêu biểu theo Quyết định 220/QĐ-UBND; các xã, thị trấn tập trung duy trì kết quả các tiêu chí đã đạt, tổng số tiêu chí đạt là 175 tiêu chí, bình quân đạt 14,58 tiêu chí/xã; 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới đã thực hiện được 40 tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao³⁶; rà soát nhu cầu các xã, thị trấn đăng ký được 1.285,58 tấn xi măng làm đường bê tông nông thôn; tiếp tục triển khai công tác xây dựng cơ sở hạ tầng của chương trình xây dựng nông thôn mới³⁷ tại các xã, thị trấn; tổ chức cho các thôn

³⁰gồm: Phú Nam 17,2ha; Lạc Nông 19,7ha; Yên Cường 39,0ha; Đường Âm 21,5ha và Minh Sơn 23,0 ha.

³¹ gồm xã Lạc Nông 19,7 ha và xã Yên Cường 39,0 ha. Phú Nam 3ha, Minh Sơn 10 ha.

³² Tổ chức thực hiện được 36.041m², gồm: 20.560 m² diện tích cây ăn quả; 20.040m² diện tích trồng rau, đậu các loại; 2.240m² diện tích nuôi trồng thủy sản; 2.000m² diện tích chuồng trại chăn nuôi; 1.000m² diện tích san ủi, tạo mặt bằng cải tạo vườn tạp.

³³ Yên Định 3; Minh Ngọc 3; Minh Sơn 3; Thượng Tân 6; Lạc Nông 3; Giáp Trung 3; TT Yên Phú 3; Yên Phong 3; Yên Cường 9; Phú Nam 3; Đường Hồng 3; Đường Âm 5; Phiêng Luông 2; Giáp Trung 3; triển khai theo Chương trình tổ chức chính trị - xã hội được 18 hộ, gồm (Yên Định 1; Yên Phong 1; Minh Ngọc 3; Đường Hồng 3; Phú Nam 5; thị trấn Yên Phú 1; Giáp Trung 4.

³⁴Lạc Nông 03; Yên Phú 03; Yên Phong 04; Yên Định 05; Minh Ngọc 03; Minh Sơn 03; Phú Nam 08; Yên Cường 09; Đường Hồng 07; Giáp Trung 03; Thượng Tân 04; Phiêng Luông 01; Đường Âm 03.

³⁵Lạc Nông 07, Yên Định 02, Yên Phú 03, Phú Nam 06, Minh Sơn 03, Minh Ngọc 06, Giáp Trung 03, Đường Âm 02, Đường Hồng 03, Yên Cường 02, Yên Phong 04, Thượng Tân 06, Phiêng Luông 01.

³⁶ xã Minh Ngọc đạt 15/19 tiêu chí; Xã Yên Phong đạt 12/19 tiêu chí; Xã Yên Định đạt 13/19 tiêu chí.

³⁷Làm đường bê tông các loại bằng xi măng 11.484m, trong đó đường (rộng 24m) 142m, đường (rộng 2,5 - 3,5m) 6.044m, đường (rộng 1,2 - 2m) 2.825m, đường (rộng 1m) 2473m; Mở mới đường đất đá 11.354m; Nâng

đăng ký thực hiện đối với nội dung hộ gia đình kiểu mẫu trong xây dựng nông thôn mới được 6/13 xã thị trấn³⁸.

f) *Thực hiện Đề án mỗi xã một sản phẩm OCOP*: Duy trì sản xuất và nâng cao chất lượng 19 sản phẩm OCOP đã được công nhận đạt 3 sao, 4 sao năm 2019 và năm 2020³⁹. Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đề án mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2021⁴⁰; tổ chức, tư vấn, định hướng cho các xã đăng ký các sản phẩm thế mạnh, đặc trưng để tham gia Chương trình OCOP năm 2021 của các xã, thị trấn 24 sản phẩm⁴¹. Chủ động phối hợp với các chủ thể HTX, Doanh nghiệp; hộ gia đình sản xuất, kinh doanh tạo điều kiện giúp đỡ các xã, thị trấn xây dựng hồ sơ và phát triển sản phẩm đăng ký tham gia năm 2021. Đến nay đã triển khai xây dựng hoàn thiện 07 sản phẩm, các sản phẩm còn lại 17 sản phẩm đang xây dựng hoàn thiện hồ sơ.

g) *Công tác phòng, chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn*: Kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn huyện, chỉ đạo kiện toàn Ban chỉ huy PCTT-TKCN các xã, thị trấn; chủ động xây dựng phương án, thường xuyên rà soát, củng cố phương án PCTT-TKCN; củng cố lực lượng, trang thiết bị; duy trì trực 24/24 trong thời gian xảy ra mưa lũ. Trong 9 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn huyện xảy ra 18 đợt gió lốc kèm sét đánh, mưa lớn hầu hết tại 13/13 xã, thị trấn gây thiệt hại tài sản, nhà cửa của Nhân dân⁴², ước thiệt hại 1,76 tỷ đồng. Ngay sau

cấp, sửa chữa đường giao thông các loại 77.109m; chung sức xây dựng nông thôn mới 1.326,6 triệu đồng; nhân dân hiến 35.810m² đất; đóng góp 13.606 ngày công để đầu tư xây dựng CSHT; bó lán nền nhà 59 hộ; xây dựng 93 công trình nhà tắm; 210 công trình nhà vệ sinh; cứng hóa di dời chuồng trại 79 công trình; xây mới 60 bể nước; Kiên cố hóa kênh mương được 74m. .

³⁸ Gồm: Yên Phong 8 hộ; Giáp Trung 15 hộ; Minh Ngọc 6 hộ; Đường Hồng 18 hộ; Phú Nam 6 hộ; Yên Định 30 hộ.

³⁹ Gồm: Tinh bột nghệ hộp 25 gói; Rượu ngô Phú Nam 29 vol loại 500 ml; Rượu Bắc Mê 29 vol loại 500 ml; Gia vị tinh dầu hồi lọ 20, 30ml; Tinh bột nghệ vàng hộp 10 gói; Tinh bột nghệ vàng loại 200, 300g; Tinh bột nghệ đen loại 200, 300g; Viên tinh nghệ mật ong lọ 200g; Dầu ăn Hồi ớt Bắc Mê lọ 250, 300ml; Thịt bò khô loại 500g; Xúc xích lợn đen loại 500g; Tinh bột nghệ vàng mật ong lọ 200ml; Tinh bột nghệ đen mật ong loại 300ml; Tinh bột nghệ Bắc Mê, Hà Giang loại 300, 500g.

⁴⁰ Ban hành công văn 72/UBND, ngày 21/01/2021 v/v đăng ký số hộ tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP năm 2021; kế hoạch 108/KH-UBND, ngày 24/3/2021 về triển khai thực hiện Đề án mỗi xã một sản phẩm OCOP năm 2021; Công văn 488/UBND-VPNTM, ngày 11/4/2021 V/v hướng dẫn lựa chọn ý tưởng phát triển các sản phẩm OCOP đăng ký tham gia năm 2021; Công văn 349/UBND-VPNTM, Ngày 12/4/2021 UBND huyện Bắc Mê v/v tham gia gian hàng trưng bày giới thiệu sản phẩm tại Hội chợ OCOP Quảng Ninh – Hè năm 2021; Công văn 755/UBND-VPNTM ngày 04/6/2021 V/v tư vấn, hướng dẫn xây dựng hồ sơ các sản phẩm tham gia chương trình OCOP năm 2021; Công văn 1054/UBND-VPNTM ngày 29/7/2021 V/v báo cáo tiến độ triển khai thực hiện Đề án mỗi xã một sản phẩm OCOP năm 2021 theo nội dung Kết luận số 48-TB/HU ngày 14/7/2021.

⁴¹ Có 24 sản phẩm tại các xã, các doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn. Trong đó 22 sản phẩm thuộc ngành thực phẩm, 02 sản phẩm thuộc ngành dịch vụ, du lịch tham gia Chương trình OCOP gồm: Thịt chân giò lợn đen muối tiêu (Yên Định); Bò một nắng (Minh Sơn); Cá sông Gâm sấy (Thượng Tân); Làng văn hóa du lịch cộng đồng thôn Bản Lạn (Thị trấn Yên Phú); Gạo nếp Nà Pồng (Giáp Trung); Rượu nếp cái hoa vàng (Lạc Nông); Viên cà gai leo (Phiêng Luông); Măng khô (Yên Cường); Tinh chất mầm đậu nành; Làng văn hóa du lịch cộng đồng thôn Nà Khâu (Đường Hồng); Thịt gà muối chua (Yên Phong); Thịt trâu khô; Lạp Sườn (HTX DVTH Việt Hoàng); Viên nang tinh bột nghệ mật ong (lọ 60 viên); Viên nang tinh bột nghệ tam thất mật ong (lọ 60 viên); Bột nghệ vàng nguyên chất (lọ 200ml); Bột nghệ đen nguyên chất (lọ 200ml); Dầu lạc nguyên chất (chai 0,5 lít); Dầu lạc nguyên chất (chai 1 lít); Dầu đậu nành nguyên chất (chai 0,5 lít); Dầu đậu nành nguyên chất (chai 1 lít); Dầu vừng (lọ 0,5 lít); Dầu vừng (lọ 1 lít); Viên hà thủ ô (lọ 300g) (HTX dịch vụ tổng hợp NLN Ngọc Sơn Thôn Nà Lá, xã Minh Ngọc).

⁴² Thiệt hại về người: 02 người chết, trong đó 01 công dân xã Minh Ngọc chết do sét đánh; 01 người (người ngoài địa bàn huyện) bị lũ cuốn trôi khi đi qua suối thôn Lùng Càng, xã Minh Ngọc. Thiệt hại về nhà ở, tài sản: Tổng số nhà bị thiệt hại 46 nhà tại 10 xã, thị trấn (xã Phú Nam, Minh Ngọc, Yên Phong, Đường Âm, Yên Cường, Phiêng Luông, Đường Hồng, Yên Định, Minh Sơn và thị trấn Yên Phú). Thiệt hại về nông, lâm nghiệp, thủy

khi xảy ra thiên tai các cấp Chính quyền địa phương đã huy động khắc phục giúp đỡ các hộ gia đình để ổn định cuộc sống.

2.2. Công nghiệp, Giao thông, xây dựng

- *Công nghiệp*: Tổng giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế ước đạt 1.289,27 tỷ đồng, bằng 104,99% so với cùng kỳ⁴³.

- *Xây dựng cơ sở hạ tầng*: Chỉ đạo thực hiện cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ trong khu vực đô thị, thẩm định hồ sơ dự toán thiết kế công trình xây dựng cơ sở hạ tầng theo đúng quy định; Trong 9 tháng đầu năm, đã thực hiện khởi công mới 22 công trình; Hoàn thành 14 công trình. Tổ chức gắn biển 03 công trình chào mừng Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026. Hoàn thành đề xuất chủ trương đầu tư công trình xây mới Bệnh viện Đa khoa huyện Bắc Mê, tiếp tục phối hợp với Sở Giao thông thực hiện lập đề xuất chủ trương đầu tư đối với dự án xây Cầu qua Sông Gâm trình tỉnh thẩm định. Chỉ đạo UBND các xã làm tốt công tác Bảo đảm thông suốt các tuyến đường từ huyện xuống xã và từ xã xuống các thôn bản, đặc biệt là trong mùa mưa bão.

2.3. Tài chính, tín dụng

- *Về tài chính*: Công tác quản lý tài chính được chú trọng, triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Ngân sách Nhà nước, điều hành chi ngân sách đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ chính trị của huyện, công tác an sinh xã hội được tăng cường. Đồng thời đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng ngân sách. Thực hiện công khai, minh bạch các nguồn tài chính theo quy định của pháp luật.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 9 tháng 139.828,45 triệu đồng, đạt 66,1% so với KH tỉnh, huyện giao, bằng 117,6% so cùng kỳ. Thu nội địa đạt 140.226 triệu đồng, đạt 65,8% KH tỉnh và huyện giao, bằng 122,6% so với cùng kỳ. Trong đó: Thu thuế và phí đạt 138.077 triệu đồng, đạt 65,5% KH tỉnh, huyện giao, bằng 117,2% so cùng kỳ; Thu khác đạt 2.114,93 triệu đồng, đạt 145,9% KH tỉnh và huyện giao, bằng so với cùng kỳ 144,6% so với cùng kỳ;

Tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 414.847,603 triệu đồng đạt 76,6% so KH giao. *Trong đó*: Chi ngân sách huyện: 358.818,271 triệu đồng; Chi ngân sách xã: 56.029,332 triệu đồng.

+ Công tác quyết toán ngân sách: Đã thực hiện trình kỳ họp thứ ba HĐND huyện khóa IX và Sở Tài chính thẩm định quyết toán thu chi NSNN năm 2020 đúng thời gian theo quy định.

+ Trong 9 tháng chỉ đạo thực hiện quyết toán 26 công trình, tổng kinh phí dự toán được duyệt: 54.959,6 triệu đồng, tổng kinh phí trình thẩm tra quyết toán: 54.108,5 triệu đồng, số kinh phí sau thẩm tra quyết toán: 53.759,9 triệu đồng, số

sản: Diện tích Ngô bị thiệt hại 30-70%: 83,47ha; thiệt hại trên 70%: 11,3ha; đất canh tác bị sạt lở 0,095ha. Tại Thượng Tân Nhà bè nuôi cá lồng bị tốc mái hoàn toàn và chuồng chăn nuôi bị tốc mái. Thiệt hại về gia súc: Sét đánh chết 04 con trâu và 01 con chó của 04 hộ dân xã Phú Nam, Minh Sơn, Yên Cường. 01 hộ tốc mái chuồng lợn thiệt hại mái 100% tại xã Minh Sơn (50 tầm proximang). Thiệt hại về Thủy lợi: bị sạt và lún 03 kênh mương tại xã Phú Nam với tổng chiều dài 290 m; Gãy 30 m đường ống Φ 160 tại xã Minh Ngọc; và các thiệt hại khác.

⁴³ Trong đó: *Quặng Sắt*: 350,02 nghìn tấn, so cùng kỳ đạt 89,49%; *Chế biến chè*: 190,4 tấn, so cùng đạt 99,38%, đạt 99,17%KH; *Gạch xây các loại*: 604,8 nghìn viên, so cùng kỳ đạt 126,23%, đạt 80,64%KH; *Nước sinh hoạt*: 153,3 nghìn m³, so cùng kỳ năm trước đạt 102,62%.

kinh phí giảm so với quyết toán A-B: 348,6 triệu đồng, giảm so với dự toán: 1.199,8 triệu đồng.

+ Về giải ngân các nguồn vốn: Tổng số vốn đã giải ngân đến 9 tháng thực hiện 57.810,5 triệu đồng /130.707,5 triệu đồng đạt 44,3% KH vốn, trong đó: Thanh toán tại Kho bạc tỉnh 19.448,02 triệu đồng /22.322 triệu đồng đạt 87,12% KH vốn, thanh toán tại Kho bạc huyện 38.362,52 triệu đồng/108.385,58 triệu đồng đạt 35,39%.

- *Tín dụng*: Do tác động của dịch Covid-19 nên các hoạt động tín dụng như công tác cho vay và thu nợ lãi bị ảnh hưởng, dư nợ giảm, hộ vay gặp nhiều khó khăn trong việc trả nợ. Các Ngân hàng trên địa bàn đã tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, xây dựng các phương án ứng phó dịch, đảm bảo hoạt động, giao dịch thông suốt. Trong 9 tháng đầu năm, tổng nguồn vốn của các ngân hàng 398,239 tỷ đồng⁴⁴; tổng dư nợ của các ngân hàng 497,163 tỷ đồng⁴⁵; dư nợ xấu chiếm 0,6% tổng dư nợ⁴⁶.

- *Tiến độ triển khai Dự án hỗ trợ ổn định đời sống dân cư (DA01)*: Đến thời điểm ngày 25/9/2021, các nội dung hỗ trợ đã thực hiện giải ngân đạt 6.972,58/17.267,76 triệu đồng, đạt 40,38%⁴⁷; tổng số hộ thực hiện giải ngân 571/582 hộ, đạt 98,1%. Do trong quá trình thực hiện giải ngân, một số hộ dân trong danh sách phê duyệt có số liệu diện tích đề nghị hỗ trợ trồng lúa hoặc trồng rừng cao, tuy nhiên qua kiểm tra thực tế không chứng minh được diện tích đó là của gia đình mình. Ngày 13/8/2021, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1308/QĐ-UBND về trung tập công chức, viên chức, người lao động phối hợp xác định diện tích đất thực hiện dự án hỗ trợ ổn định đời sống dân cư (DA01). Hiện nay, đang tiến hành các thủ tục để giải ngân 4 nội dung hỗ trợ⁴⁸. Riêng nội dung hỗ trợ trồng rừng, cây ăn quả (3) đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường đo đạc thực địa, làm cơ sở để thanh toán giải ngân. Hiện nay Phòng Tài nguyên và Môi trường đang thực hiện các nghiệp vụ chuyên môn để xác định số diện tích đất thực tế đủ điều kiện để nhận hỗ trợ từ dự án. Sau khi thực hiện đầy đủ các bước nêu trên, có số liệu cụ thể sẽ tổ chức thực hiện giải ngân theo quy định.

2.4. Thương mại, dịch vụ, du lịch

⁴⁴ Trong đó: Ngân hàng Agribank 125,300 tỷ đồng, tăng 1,250 tỷ đồng so với đầu năm; NHCSXH: 272,939 tỷ đồng, tăng 25,811 tỷ đồng so với đầu năm.

⁴⁵ Cụ thể: Agribank là 224,700 tỷ đồng, tăng 2,900 tỷ đồng, tăng 1,3% so với đầu năm; NHCSXH là 272,463 tỷ đồng, tăng 26,045 tỷ đồng so với đầu năm.

⁴⁶ Trong đó: dư nợ xấu của Ngân hàng CSXH chiếm 0,07%, dư nợ xấu của Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT chiếm 1,2%.

⁴⁷ Trong đó: Hỗ trợ chuyển đổi sang cây trồng có giá trị kinh tế cao: Đã thực hiện giải ngân cho 211 hộ/301 hộ với tổng số tiền 626,09 triệu đồng/3.672,29 triệu đồng, đạt 17,05% kế hoạch giao. Hỗ trợ chuyển đổi vật nuôi có giá trị kinh tế cao: Đã thực hiện giải ngân cho 565 hộ/574 hộ với tổng số tiền 5.650 triệu đồng/5.740 triệu đồng, đạt 98,43% kế hoạch giao. Hỗ trợ cho đối tượng hộ nghèo của từng khu, điểm tái định cư: Đã thực hiện giải ngân hỗ trợ kinh phí làm chuồng trại chăn nuôi cho 86 hộ/98 hộ với tổng số tiền 86,0 triệu đồng/211,4 triệu đồng, đạt 40,68% kế hoạch giao. Hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo thuộc các hộ TĐC đầu tư xây dựng các công trình vệ sinh đảm bảo theo tiêu chí nông thôn mới: Đã thực hiện giải ngân cho 238 hộ/254 hộ với tổng số tiền 593,5 triệu đồng/1.270 triệu đồng, đạt 46,73% kế hoạch giao.

⁴⁸ Bao gồm: (1) Hỗ trợ rà soát cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; (2) Hỗ trợ các lớp tập huấn tập huấn kỹ thuật về chuyển đổi cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao, bồi dưỡng, đào tạo chương trình khuyến nông; (3) Hỗ trợ bảo vệ, phát triển rừng và sản xuất nông, lâm kết hợp; (4) Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề cho người lao động

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ 9 tháng đạt 365.966,7 triệu đồng, giảm 15,47% so với cùng kỳ⁴⁹. Phối hợp với các Doanh nghiệp, Hợp tác xã trên địa bàn huyện đăng ký các sản phẩm hàng hóa trưng bày, quảng bá tại gian hàng giới thiệu sản phẩm nông sản chung của tỉnh tại Quảng trường 26/3; Đăng ký 01 Hợp tác xã đăng ký hỗ trợ Website để kết nối với Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Hà Giang; Tên hợp tác xã: Hợp tác xã dịch vụ Nông - Lâm nghiệp thôn Bản Lạn.

Công tác Quản lý thị trường được tăng cường, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn nắm bắt thông tin về nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân trong các dịp Lễ, Tết, đặc biệt trong tình hình dịch Covid-19, kiên quyết không để xảy ra tình trạng đầu cơ ép giá; chú trọng công tác chống buôn lậu và gian lận thương mại; tăng cường kiểm tra, kiểm soát tình hình kinh doanh – dịch vụ, bảo đảm các nhu cầu sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của Nhân dân, bảo đảm lưu thông an toàn, thông suốt kịp thời phục vụ Nhân dân. Trong 9 tháng đầu năm tình hình giá cả, hàng hóa, dịch vụ cơ bản ổn định; cơ quan chức năng thực hiện kiểm tra 46 cuộc, phát hiện xử lý vi phạm 38 vụ, thu nộp NSNN 92,35 triệu đồng. Cấp đổi, cấp mới được 3 giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ khí dầu mỏ hóa lỏng chai (cấp đổi 1 và cấp mới 2 giấy).

2.5. Phát triển các thành phần kinh tế.

Tiếp tục chỉ đạo kiểm tra, rà soát các thành phần kinh tế, Tổ hợp tác, để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của các thành phần kinh tế. Trong 9 tháng đầu năm, thành lập mới 05 HTX, nâng tổng số HTX hiện có trên địa bàn huyện là 49 HTX⁴⁵. Các HTX thành lập mới tuân thủ theo các quy định của Luật Hợp tác xã, phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm, độc lập trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Nhiều HTX đã liên kết thực hiện sản phẩm OCOP tạo ra nhiều sản phẩm cung ứng ra thị trường (*như thịt lợn đen, gà đen, thịt bò khô, chim bồ câu*) góp phần nâng cao thu nhập cho người dân và các thành viên của HTX.

Trong 9 tháng đã chỉ đạo cấp mới 60 giấy phép ĐKKD, cấp đổi 56 giấy phép, nâng tổng số các hộ kinh doanh trên địa bàn là 887 hộ.

Tình hình thu hút đầu tư: Tiếp tục phối hợp với các sở ngành thực hiện thẩm định các thủ tục đầu tư các dự án ngoài ngân sách, tạo mọi điều kiện thông thoáng, thuận lợi nhất nhằm khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân mở rộng đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp trên địa bàn, nhất là các dự án đã triển khai đầu tư, có hiệu quả⁴⁶; tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân vùng dự án.

2.6. Khoa học Công nghệ; Tài nguyên Môi trường

- *Lĩnh vực khoa học - công nghệ*: Chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của hội đồng khoa học năm 2021 và đề xuất nhiệm vụ khoa học công nghệ giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện. Phối hợp gửi các sản phẩm OCOP tham gia trưng bày tại không gian văn hóa, du lịch và thương mại tỉnh Hà Giang tại Hà Nội. Phối hợp với Chi cục đo lường chất lượng Sở KH-CN kiểm tra

⁴⁹ Trong đó: Tổng mức bán lẻ hàng hoá đạt 248.051,7 triệu đồng, giảm 38.207,34 triệu đồng, giảm 13,35% so với cùng kỳ. Doanh thu Dịch vụ đạt 117.915,0 triệu đồng, giảm 27.792,21 triệu đồng, giảm 19,63% so với cùng kỳ. Riêng doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt 41.229,4 triệu đồng, giảm 1.485,91 triệu đồng, giảm 3,48% so với cùng kỳ.

áp dụng tiêu chuẩn ISO tại xã Yên Định, thị trấn Yên Phú. Hoàn thành thẩm định, xét sáng kiến kinh nghiệm ngành giáo dục năm 2020-2021 được 238 sáng kiến.

- *Lĩnh vực Tài nguyên Môi trường*: 9 tháng đầu năm, công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn huyện tiếp tục được thực hiện chặt chẽ; Hoàn thành công tác lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021 được UBND tỉnh phê duyệt tại quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 30/12/2020; Công bố công khai Quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 theo quy định; tiếp nhận và giải quyết 805 hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất⁵⁰; ban hành Quyết định cấp giấy chứng nhận QSD đất⁵¹ và điều chỉnh, cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất theo hiện trạng sử dụng đất⁵², chuyển mục đích sử dụng đất⁵³ theo quy định. Tập trung giải quyết kịp thời các hồ sơ giao đất, cho thuê đất của các tổ chức và doanh nghiệp; Triển khai và thực hiện công tác thống kê đất đai năm 2021 đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định; đôn đốc đơn vị Tư vấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2020-2030, tầm nhìn 2045; rà soát di dời khẩn cấp các hộ ra khỏi vùng có nguy cơ sạt lở tại thôn Khâu Nhòa, xã Giáp Trung; đánh giá mức độ sụt lún gây nguy hiểm cho người và tài sản tại trục đường QL 34 thuộc thôn Bó Củng thị trấn Yên Phú; rà soát các mỏ khoáng sản đưa vào quy hoạch giai đoạn 2021 – 2022 phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện; bàn giao thực địa đầu tư xây dựng nhà quân sự khu vực phòng thủ của huyện thuộc thôn Bản Đuốc, xã Yên Phong. Tập trung chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, đặc biệt là các công trình, dự án. Tổ chức đối thoại với Nhân dân thôn Nà Lâu, xã Đường Hồng và ban hành Kế hoạch số 140/KH-UBND về việc tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các quy định của pháp luật trong triển khai dự án Chuỗi liên kết, chế biến, thương mại các sản phẩm giá trị cao từ dược liệu và nông sản tại tỉnh Hà Giang. Thường xuyên đôn đốc công tác quản lý khai thác cát sỏi trên địa bàn huyện; tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong hoạt động khoáng sản và cải tạo phục hồi môi trường của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện.

3. Lĩnh vực Văn hóa, xã hội

3.1. Giáo dục và Đào tạo

⁵⁰Trong đó: đã giải quyết 805 hồ sơ, đang giải quyết trong hạn 39 hồ sơ

⁵¹Cho 05 hộ: đất ở và đất trồng cây lâu năm cho hộ ông Trần Xuân Diệu thôn Pắc Sáp; đất rừng sản xuất ông Nguyễn Văn Tôn thôn Bó Củng, TT Yên Phú; đất trồng cây hàng năm khác cho ông Lý Mỹ Tỏa đang sử dụng đất tại thôn Nà Nèn, TT Yên Phú; đất trồng cây lâu năm khác cho ông Nguyễn Minh Vương đang sử dụng đất tại thôn Nà Nèn, TT Yên Phú; đất ở nông thôn cho ông La Quyết Thắng đang sử dụng đất tại thôn Khâu Nhòa, xã Giáp Trung.

⁵²Điều chỉnh, cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất theo hiện trạng sử dụng đất đã được cấp theo Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 24/06/2004 của bà Hứa Thị Bích tổ 5, TT Yên Phú; điều chỉnh, cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất theo hiện trạng sử dụng đất và hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSD đất đã được cấp cho ông Nguyễn Văn Quyết thôn Ngọc Trì Minh Sơn do sai sót trong quá trình biên tập in Giấy chứng nhận năm 2012; cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất theo hiện trạng sử dụng đất cho 03 hộ gia đình cá nhân tại tổ 5, thị trấn Yên Phú do thay đổi kích thước cạnh, đo đạc lại bản đồ địa chính;

⁵³Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở đô thị cho bà Lưu Thị Hồng tại thôn Nà Nèn, thị trấn Yên Phú; chuyển mục đích sử dụng đất từ đất rừng sản xuất sang đất thương mại dịch vụ cho bà Nguyễn Thị Môn tại thôn Bắc Bù và thôn Bản Bó xã Yên Định tổng số 05 thửa với tổng diện tích: 1.801,1m².

Chỉ đạo thực hiện cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch⁵⁴. Hướng dẫn công tác kiểm tra, đánh giá cuối học kì II năm học 2020-2021; kịp thời chi trả chế độ chính sách cho học sinh; chuẩn bị các điều kiện, nội dung thực hiện tốt công tác thi tốt nghiệp THPT cấp huyện năm 2021 đảm bảo đúng quy định. Phối hợp với Sở GD&ĐT tổ chức thành công Lễ công bố Quyết định thành lập trường PTDT nội trú THCS&THPT. Chỉ đạo khai giảng năm học mới 2021-2022 đảm bảo an toàn trong công tác phòng chống dịch bệnh. Kiểm tra, rà soát các tác động ảnh hưởng đến công tác giáo dục tại các xã hoàn thành xây dựng Nông thôn mới vùng I theo Quyết định 861/QĐ-TTg đồng thời tham mưu cho Ban thường vụ Huyện ủy phương án xử lý những khó khăn, vướng mắc còn tồn tại; huy động các nguồn tài trợ và vận động các Trường bán trú, trường có học sinh bán trú ủng hộ gạo cho học sinh trường THCS&THPT Minh Ngọc, THCS Yên Phong. Ban hành các quyết định phê duyệt học sinh hưởng các chế độ chính sách trong năm học 2021-2022. Chỉ đạo tăng cường công tác triển khai chương trình GDPT 2018 đối với lớp 2 và lớp 6 trong năm học 2021-2022. Tiếp tục chỉ đạo phòng chuyên môn, Trường Mầm non Yên Phú hoàn thiện hồ sơ và đầu tư cơ sở vật chất xây dựng trường chuẩn quốc gia năm 2021 theo Kế hoạch.

3.2. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Tổ chức, triển khai và thực hiện các chương trình mục tiêu y tế quốc gia theo kế hoạch năm 2021; tiếp tục duy trì thực hiện mô hình Bác sỹ y học gia đình; thực hiện công tác phòng chống HIV/AIDS, sốt xuất huyết; phòng chống bệnh không lây nhiễm trên địa bàn. Triển khai các hoạt động Chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình; tiếp tục tiến hành kiểm tra, giám sát công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh năm 2021; thực hiện kiểm tra giám sát công tác đảm bảo ATTP. Tổng số lượt khám bệnh trong 9 tháng là 37931 lượt⁵⁵. Tổng số trẻ sinh 609 trẻ, số người áp dụng các biện pháp tránh thai là 2020 người.

3.3. Văn hoá, thể thao, thông tin, tuyên truyền

Chỉ đạo các tổ chức thực hiện tốt các hoạt động thông tin tuyên truyền trực quan chào mừng các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước và các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước, của địa phương⁵⁶. Kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành

⁵⁴ Tỷ lệ trẻ 0-2 tuổi đi nhà trẻ đạt 20%, bằng 95% so cùng kỳ, bằng 79% kế hoạch; tỷ lệ trẻ 3-5 tuổi đi mẫu giáo đạt 96,5% đạt 100% kế hoạch, bằng 100,5% so cùng kỳ; tỷ lệ trẻ 5 tuổi đến lớp mẫu giáo đạt 98,5%, bằng 99,3% so cùng kỳ; tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99,8%, bằng 99,8% so cùng kỳ; tỷ lệ trẻ 6-4 tuổi đến trường đạt 98,4%, đạt 99,4% kế hoạch và bằng 99,9% so cùng kỳ; tỷ lệ duy trì sĩ số học sinh hàng ngày đạt 98,3%, đạt 100% kế hoạch.

⁵⁵ Trong đó khám cho trẻ dưới 15 tuổi 8167 lượt, khám cho người cao tuổi 1825 lượt, khám điều trị y học cổ truyền 5895 lượt, điều trị nội trú lượt, số ngày điều trị nội trú 25473 ngày, số thủ thuật 13709 ca, số phẫu thuật 216 ca, siêu âm 6338 ca, chụp X quang 8316 lần.

⁵⁶ Như: Mừng Đảng, mừng xuân Tân Sửu năm 2021, Kỷ niệm 91 năm ngày thành lập ĐCSVN (03/2/1930 – 3/2/2021); 46 năm ngày miền nam hoàn toàn giải phóng thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2021); ngày Quốc tế lao động 01/5; 67 năm ngày chiến thắng điện biên phủ (7/5/1954-7/5/2021); 131 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 – 19/5/2021); Ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3; ngày sách Việt Nam 21/4; ngày môi trường thế giới ngày 5/6; ngày Đại dương thế giới và tuần lễ biển đảo Việt Nam 8/6; ngày gia đình Việt Nam 28/6; tháng hành động bạo lực gia đình; ngày toàn dân phòng chống ma túy (26/6); Kỷ niệm ngày thương binh liệt sĩ (27/7); kỷ niệm 76 năm cách mạng tháng 8 và Quốc khánh nước CHXHCNVN (2/9/1945 – 2/9/2021). Đồng thời thực hiện tuyên truyền nhiệm vụ KTXH của tỉnh, huyện như công tác giao nhận quân năm 2021; công tác đảm bảo ANTT, ATGT; công tác phòng chống dịch bệnh Covid – 19; công tác phòng chống dịch gia súc; văn minh đô thị và các bộ luật, nghị định ...

VHXH tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, cơ sở lưu trú trên địa bàn⁵⁷. Hoạt động của Trang thông tin điện tử, phát thanh huyện được duy trì, tin bài gửi tỉnh, tin bài địa phương, tin bài gửi trang thông tin điện tử huyện thực hiện 487/270 tin bài đạt 180% kế hoạch. Chuyên trang phát thanh: thực hiện 09/09 số đạt 100%; phối hợp với Sở VH TTDL trùng tu tôn tạo Căng Bắc Mê, dự kiến tháng 11/2021 công trình sẽ hoàn thành và đưa vào khai thác phục vụ khách; phối hợp với Sở VH TTDL hoàn thành hồ sơ trình Bộ VH TTDL công nhận di sản văn hóa phi vật thể lễ hội cầu mùa, cầu mưa dân tộc Dao đỏ huyện Bắc Mê. Tiếp tục triển khai các hoạt động xúc tiến du lịch như quảng bá tiềm năng du lịch Bắc Mê bằng nhiều hình thức như trên hệ thống truyền hình, truyền thanh, trực quan, mạng xã hội, 9 tháng đầu năm thu hút khách du lịch đạt 6.000 lượt, đạt 10,5% KH ... Công tác tuyên truyền và tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật được quan tâm triển khai thực hiện⁵⁸: Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động điều hành nhà nước 9 tháng đầu năm đạt 97% KH.

3.4. Lao động, việc làm, giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội

Thực hiện chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp Nhân dân, người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội được đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định⁵⁹. Tổ chức thăm hỏi, trao 729 suất quà của tỉnh, huyện trị giá 356,08 triệu đồng cho các đối tượng chính sách nhân dịp các ngày lễ, tết⁶⁰. Tiếp nhận và cấp phát 19.530 kg gạo cho 295 hộ = 1.302 khẩu thiếu đói trong dịp Tết. Giải quyết việc làm cho 1.331/1.350 lao động đạt 98,59% KH; Xuất khẩu lao động và đưa lao động đi làm việc ở các khu công nghiệp trong nước 325 người đạt 62,26% KH. Thẩm định 106 hồ sơ hỗ trợ người lao động đi làm việc ngoài tỉnh theo Nghị quyết 27 của HĐND tỉnh. Phối hợp với Trường Cao đẳng Than - Khoáng sản Việt Nam tổ chức tư vấn tuyển sinh đào tạo nghề tại 04 xã, thị trấn, 9 tháng đầu năm có 24 lao động đi làm việc tại tập đoàn than khoáng sản. Phối hợp với Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh, Công ty cổ phần đầu tư và hợp tác Quốc tế Thăng Long OSC tổ chức hội nghị tư vấn giới thiệu việc làm tại huyện

⁵⁷ Trong 9 tháng đầu năm kiểm tra được 3 đợt theo kế hoạch và 4 lần đột suất kiểm tra được 6 cơ sở kinh doanh dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa thông tin. Cơ bản các cơ sở thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của luật định và các văn bản của huyện và của tỉnh

⁵⁸ Tổ chức tuyên truyền pháp luật trên địa bàn huyện được: 312 buổi với 16.425 lượt người tham gia, cấp phát 6.500 tờ rơi nội dung: Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026; tuyên truyền về tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn huyện, lắp đặt 03 Pa Nô khổ lớn tuyên truyền về bảo vệ phát triển rừng; tuyên truyền lưu động hơn 190 lượt thời lượng hơn 1.750 phút; phát sóng và tiếp âm đài tiếng nói Việt Nam, đài phát thanh tỉnh được 6.410 giờ tại 11 cụm xã và 1.125 giờ trạm thu phát của huyện; Tổ chức treo được 262 băng zôn, 3350 cờ các loại, 234 Pano.

⁵⁹ Chi trả chế độ thường xuyên cho đối tượng Người có công với số tiền 1.243,3 triệu đồng; và đối tượng bảo trợ xã hội với số tiền 10.580,54 triệu đồng. Chi trả mua thẻ BHYT cho 51.550 đối tượng với tổng kinh phí 20.738,565 triệu đồng; thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT cho 7.859 lượt người với số tiền 526,945 triệu đồng, trong đó: Ngân sách trung ương đóng: 35 đối tượng; nguồn thực hiện chính sách bảo trợ xã hội: 1.313 đối tượng; ngân sách tỉnh đóng, hỗ trợ đóng: 50.202 đối tượng...

⁶⁰ Trong đó: Quà của Chủ tịch nước 103 suất = 31,2 triệu đồng; Quà của tỉnh 175 suất = 89,2 triệu đồng (Trong đó: đối tượng Người có công 137 suất = 41,1 triệu đồng; người cao tuổi: 38 suất = 48,1 triệu đồng); Quà của huyện cho đối tượng chính sách: 451 suất = 235,68 triệu đồng. quà ngày khuyết tật Việt Nam: 75 người = 24,5 triệu đồng.

với 240 người tham gia hội nghị tư vấn. Quỹ quốc gia việc làm được triển khai 61 dự án, tổng số tiền cho vay 3.248,0 triệu đồng đạt 89,03% KH⁶¹.

3.5. Thực hiện Chương trình hỗ trợ xây dựng nhà ở cho Người có công, Cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo có khó khăn về nhà ở theo Quyết định 1953 của Tỉnh ủy

Trong 9 tháng đầu năm đã triển khai thực hiện 106 hộ/13 xã, thị trấn (92 nhà nguồn của tỉnh; 12 nhà nguồn huyện huy động; 02 nhà nguồn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện) đến nay đã xây dựng hoàn thành 100% hộ; có 14 hộ chưa tổ chức gắn biển nghiệm thu⁶²; huy động 14.845 ngày công⁶³. Về kinh phí, tổng thu 7.628.836.376 đồng⁶⁴; tổng chi 6.930.416.300 đồng⁶⁵, đạt 94,56KH vốn, số tiền còn trong tài khoản (tính đến ngày 10/9/2021) là 398.420.976 đồng.

3.6. Công tác dân tộc và hoạt động tôn giáo

- *Công tác Dân tộc*: Thường xuyên chỉ đạo các ngành chuyên môn tăng cường kiểm tra bám nắm tình hình ở cơ sở tuyên truyền các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về công tác dân tộc các chương trình chính sách dân tộc cho đồng bào dân tộc thiểu số, vận động đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện rà soát Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 trình tỉnh phê duyệt. Trong 9 tháng đầu năm tổ chức thăm hỏi ốm đau cho 07 người có uy tín với số tiền 7,7 triệu đồng.

- *Công tác tôn giáo*: Trên địa bàn huyện hiện có 313 hộ = 1.626 khẩu theo tôn giáo, đạo lạ⁶⁶ gồm Tin lành Việt Nam (miền Bắc), Tin lành Trưởng Lão và Tà đạo “San sư khê tọ”, Thiên chúa giáo (Công giáo). Kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo huyện Bắc Mê; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo tại cơ sở năm 2021. Tiếp tục hướng dẫn các tổ chức tôn giáo hoạt động theo đúng quy định của pháp luật. Quán triệt việc tổ chức sinh hoạt tại các cơ sở tôn giáo, tránh tập trung đông người, thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo về phòng chống dịch Covid-19.

3.7. Hoạt động của các Hội mang tính chất đặc thù

⁶¹ Trong đó: Số lao động được hỗ trợ giải quyết việc làm là 61 người. Số vốn thu hồi 1.223,0 triệu đồng đạt 73,35% KH.

⁶² Thị trấn 6, Xã Minh Ngọc: 02 hộ; xã Đường Âm: 04 hộ; xã gt 2,).

⁶³ Cụ thể: Minh Ngọc: 2.044 ngày công; Yên Định: 550 ngày công; Phú Nam: 1.950 ngày công; Minh Sơn: 813 ngày công; Lạc Nông: 433 ngày công; thị trấn Yên Phú 2.130 ngày công; Yên Phong: 620 ngày công; Yên Cường: 606 ngày công; Phiêng Luông: 246 ngày công; Đường Âm: 2.041 ngày công; xã Đường Hồng: 1.727 ngày công; Thượng Tân: 765 ngày công; xã Giáp Trung: 920 ngày công).

⁶⁴ Tồn năm trước chuyển sang 120.972.400 đồng; cuộc vận động ủng hộ chương trình (từ ngày 18/3/2021 đến 10/6/2021) huy động được 1.687.863.976 đồng; kinh phí Ban Chỉ đạo tỉnh cấp 5.520.000.000 đồng.

⁶⁵ chi cho các xã 6.030.000.000 đồng; kinh phí chuyển ra Ban Chỉ đạo tỉnh 900.000.000 đồng; phí dịch vụ chuyển tiền 416.300 đồng

⁶⁶Trong đó: Theo Tin lành Việt Nam (MB) 279 hộ = 1.482 khẩu; Tin lành Trưởng Lão 13 hộ = 64 khẩu; Tà đạo “San sư khê tọ” 11 hộ = 50 khẩu; Thiên chúa giáo (Công giáo) 11 hộ = 38 khẩu.

a. *Về tổ chức*: Các Hội có tính chất đặc thù có phạm vi hoạt động cấp huyện 04 Hội và 01 Ban gồm: Hội Khuyến học, Hội người khuyết tật, Hội đông y, Hội chữ thập đỏ và Ban đại diện Hội người cao tuổi; tổng số hội viên: 37.702 người⁶⁷.

b. *Kết quả hoạt động*: Trong 9 tháng đầu năm, các Hội có tính chất đặc thù tiếp tục tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2021 theo Kế hoạch⁶⁸. Thường xuyên tuyên truyền cho Hội viên nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tham gia tích cực phong trào Xây dựng nông thôn mới; phối hợp vận động hội viên tham gia chương trình hỗ trợ an sinh xã hội và hoạt động chăm lo nạn nhân chất độc da cam, đoàn viên, hội viên, hộ nghèo... giảm nghèo bền vững với những mô hình cụ thể, phù hợp với chức năng nhiệm vụ từng hội. Nhìn chung các tổ chức hội hoạt động trên địa bàn huyện và xã đều thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức hội và theo điều lệ hoạt động của hội, Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg ngày 01/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định Hội có tính chất đặc thù. Tuy nhiên, kinh phí hoạt động của các tổ chức hội còn hạn chế, chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, một số thành viên, hội viên chưa ý thức được trách nhiệm của tổ chức hội và của bản thân khi tham gia hoạt động công tác hội.

4. Công tác nội chính

4.1. Công tác cải cách hành chính

Tổ chức kiểm tra công tác CCHC và thực hiện công vụ công chức năm 2021 tại địa bàn các xã, thị trấn, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém trong triển khai thực hiện. Nhất trí cho ý kiến về việc bầu chức danh Phó Chủ tịch UBND các xã (*thực hiện theo QĐ 32 của UBND tỉnh*), đảm bảo kịp thời, đúng quy định, thẩm quyền.

Trong 9 tháng đầu năm 2021, UBND huyện đã thực hiện điều động, bổ nhiệm, luân chuyển CBCC, VC theo đúng quy định, cụ thể: Thực hiện điều động ngoài huyện 11 người⁶⁹, điều động trong huyện 47 người⁷⁰; Bổ nhiệm công chức

⁶⁷ Trong đó: Ban đại diện Hội người cao tuổi là 4.171 người; Hội Người khuyết tật có 261 hội viên; Hội khuyến học có 23.076 hội viên; Hội Đông y: 286 hội viên; Hội Chữ thập đỏ: 9.908 hội viên.

⁶⁸ Cụ thể: Hội Người cao tuổi: Chỉ đạo các xã, thị trấn hoàn thành Đại hội HNCT nhiệm kỳ 2021-2026; thực hiện công tác Chúc thọ, mừng thọ theo quy định; phát huy vai trò NCT trong thực hiện chấp hành chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước. Hội Người khuyết tật: Trong 9 tháng đầu năm 2021 thăm, tặng quà nhân ngày khuyết tật Việt Nam 18/4/2021 theo quy định. Ra mắt thành công Câu lạc bộ Phụ nữ khuyết tật tại huyện. Hội Khuyến học: Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động Hội ở tất cả các cấp Hội trong huyện. Vận động, quyền góp xây dựng quỹ khuyến học giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, vươn lên học khá, giỏi, thưởng cho giáo viên có thành tích bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh giỏi cấp tỉnh và giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Hội Chữ thập đỏ: Xây kế hoạch tổ chức Đại hội Hội Chữ thập đỏ cấp cơ sở tiến tới Đại hội Hội Chữ thập đỏ huyện Bắc Mê khóa VIII, nhiệm kỳ 2022- 2027. Trình Thường trực Huyện ủy về nhân sự BCH Đại hội NCT nhiệm kỳ 2021-2026; Tổ chức tốt đợt khám bệnh và cấp thuốc miễn phí cho 111 đối tượng thuộc gia đình chính sách nhân ngày Thương binh liệt sỹ; vận động được 1.725 suất quà trong đó: hộ nghèo 1.675 suất, hộ nạn nhân da cam 34 suất, hộ người khuyết tật 26 suất với tổng trị giá 545.000.000 VNĐ; Tổng máu tiếp nhận được trong 9 tháng đầu năm 2021 là: 132/150 đơn vị máu đạt 88 % chỉ tiêu tinh giao. Hội Đông y: Tăng cường công tác tuyên truyền giới thiệu những bài thuốc dễ nhận biết, dễ sử dụng mà sẵn có tại địa phương để nhân dân biết tự chữa bệnh và vận động mọi người tích cực sử dụng nguồn y học cổ truyền, thuốc dân gian sẵn có để chăm sóc sức khỏe tại chỗ. khám và điều trị Đông y được 19.600 lượt bệnh nhân, đạt trên 30% so với tổng số người chữa bệnh tại cơ sở y tế; sơ chế được liệu 4.740 kg, với tổng số 2.244 thang thuốc; bồi dưỡng tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho 45 hội viên.

⁶⁹ Cụ thể: 09 viên chức sự nghiệp giáo dục, 01 công chức lãnh đạo quản lý, 01 viên chức lãnh đạo quản lý.

⁷⁰ Trong đó 01 viên chức đơn vị sự nghiệp, 05 công chức cấp xã, 02 công chức lãnh đạo quản lý, 38 viên chức sự nghiệp giáo dục, 01 cán bộ cấp xã.

lãnh đạo, quản lý 12 người⁷¹; Điều động, tiếp nhận 01 công chức xã (nguyên là công chức huyện) chuyển về Phòng NN&PTNT huyện. Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức 16 người⁷². Thanh lý hợp đồng làm việc cho 11 đội viên trí thức trẻ đến hết 31/3/2021 hiện đang công tác tại các xã có vùng kinh tế đặc biệt khó khăn.

Thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã, trong kỳ báo cáo đã tiếp nhận và giải quyết 33.422 thủ tục hồ sơ, trong đó: Số hồ sơ đã giải quyết sớm hạn và đúng hạn 33.310, số hồ sơ quá hạn 0, số hồ sơ đang giải quyết trong hạn 326; trong 9 tháng đầu năm 2021 đã tiếp nhận 113 vụ việc và tổ chức hòa giải thành 104 vụ, tỉ lệ hòa giải thành đạt 92 %; Hoà giải không thành 9 vụ chủ yếu thuộc lĩnh vực đất đai⁷³.

Công tác Bầu cử: Chỉ đạo tổ chức thành công cuộc Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo thẩm quyền, đúng quy định. Tổng hợp kết quả bầu cử và chế độ thông tin báo cáo đúng tiến độ; khen thưởng cho 32 tập thể và 97 cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua chào mừng cuộc bầu cử.

4.2. Công tác thanh tra, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện Bắc Mê thực hiện tiếp 26 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị; tiếp nhận tổng số 76 đơn kiến nghị, phản ánh đủ điều kiện giải quyết (*48 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết; 01 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết*), số đơn, số vụ việc đã giải quyết 42/47 đơn (*đạt 89,4%*), 05 đơn đang trong thời hạn giải quyết; tổ chức thành công 03 cuộc đối thoại⁷⁴ giữa lãnh đạo UBND huyện với công dân. Triển khai 04 cuộc thanh tra⁷⁵ theo Kế hoạch.

- Phòng chống tham nhũng: Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng đến cán bộ, CCVC trong toàn huyện để nắm vững và thực hiện tốt những quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; Thực hiện cải cách hành chính, công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị;

⁷¹ Trong đó 01 công chức phòng Tài chính- Kế hoạch huyện; 01 công chức phòng NN&PTNT huyện, bổ nhiệm mới 01 công chức phòng Tài nguyên và Môi trường huyện; 01 công chức phòng tài nguyên và môi trường huyện chuyển bổ nhiệm giám đốc BQL rừng phòng hộ; 09 viên chức lãnh đạo quản lý, (01 công chức Văn phòng HĐND và UBND huyện “bổ nhiệm mới”).

⁷² Trong đó 01 viên chức lãnh đạo, quản lý; 15 chức danh nghề nghiệp viên chức.

⁷³ Đường Âm 01; Minh Sơn 01; Phú Nam 01; Yên Cường 04; Yên Phong 01; Thị Trấn Yên Phú 01.

⁷⁴ Cụ thể: 01 cuộc đối thoại trực tiếp với nhân dân thôn Kim Thạch, xã Minh Ngọc; 01 cuộc đối thoại với Nhân dân thôn Tả Luông, xã Thượng Tân; 01 cuộc đối thoại trực tiếp với nhân dân thôn Nà Lầu, xã Đường Hồng. Nội dung đối thoại liên quan đến chính sách thực hiện dự án ổn định dân cư phát triển kinh tế xã hội vùng lòng hồ thủy điện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang và chương trình triển khai Dự án trồng cây Dược liệu của Công ty Cổ phần Dược liệu Bông Sen Vàng.

⁷⁵(1) Thanh tra (*đột xuất*) việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các nguồn kinh phí đầu tư xây dựng công trình đường giao thông nông thôn tại xóm Mã Lùng, thôn Nà Pồng, xã Giáp Trung, Theo Quyết định thanh tra số 2032/QĐ-UBND ngày 02/11/2020; (2) Thanh tra (*theo kế hoạch*) việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí công trình kênh mương thủy lợi Suối Đò thôn Phiêng Luông, xã Phiêng Luông tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bắc Mê. Theo Quyết định thanh tra số 85/QĐ-UBND ngày 28/01/2021; (3) Thanh tra (*theo kế hoạch*) việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các nguồn kinh phí tại trường Mầm Non Minh Ngọc theo Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 31/3/2021; (4) Thanh tra (*theo kế hoạch*) việc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn xã Yên Định. Theo Quyết định thanh tra số 1147/QĐ-UBND ngày 13/07/2021 của Chủ tịch UBND huyện Bắc Mê.

Kiện toàn, củng cố tổ chức và tăng cường hoạt động của các đơn vị trong công tác PCTN góp phần đấu tranh, ngăn chặn và tiến tới đẩy lùi tham nhũng. Kết quả triển khai thực hiện, có 73 cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức thực hiện việc kê khai, công khai tài sản thu nhập lần đầu năm 2021; Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu 320 người, việc thực hiện kê khai tài sản thu nhập được thực hiện theo đúng với quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

4.3. Công tác Quốc phòng, an ninh

Trong 9 tháng đầu năm 2021, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn trên địa bàn huyện cơ bản được giữ vững và ổn định. Chỉ đạo Ban CHQS, Công an huyện tham mưu cho cấp ủy, chính quyền ban hành các văn bản và chuẩn các điều kiện về cơ sở vật chất, thao trường cho công tác diễn tập phòng thủ huyện (tổ chức vào tháng 10/2021); Triển khai công tác thu hồi đất và xây dựng cơ sở hạ tầng tại thao trường thôn Bản Đuốc, xã Yên Phong để đảm bảo cho công tác diễn tập phòng thủ huyện năm 2021; tổ chức thành công diễn tập chiến đấu phòng thủ cho xã Phú Nam. Chủ động nắm tình hình dân tộc, tôn giáo, nhằm phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động tuyên truyền và gây chia rẽ bè phái trên địa bàn. Trong 9 tháng đầu năm có 13 công dân nghi xuất cảnh sang Trung Quốc lao động tự do, số tự quay về địa phương 25 trường hợp. Công tác phòng chống tội phạm: tiếp nhận, phát hiện 23 vụ việc/48 đối tượng phạm pháp hình sự. Tuân tra kiểm soát bảo đảm TTATGT trên địa bàn phát hiện và xử phạt VPHC 1.108 trường hợp vi phạm, tổng số tiền phạt 509.144.000đ triệu đồng. Thu nhận 34.983 hồ sơ cấp thẻ CCCD lưu động cho công dân trên địa bàn các xã, thị trấn đạt trên 92%KH, phát hành 27.840 thẻ CCCD cho người dân sử dụng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong 9 tháng đầu năm việc triển khai nhiệm vụ còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch covid-19 và tại địa bàn liên tục xảy ra các đợt thiên tai, dịch bệnh trên đàn gia súc... Nhưng dưới sự chỉ đạo sát sao của Thường trực Huyện ủy, sự giám sát chặt chẽ của HĐND các cấp, sự chỉ đạo quyết liệt của UBND huyện việc khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021 cơ bản đúng tiến độ, đến thời điểm báo cáo đã có 07/13 chỉ tiêu tình giao đạt trên 90%, 31/47 chỉ tiêu theo Nghị quyết BCH Đảng bộ, HĐND huyện đạt trên 70%. Các mục tiêu phát triển kinh tế đảm bảo đúng hướng; công tác giáo dục và đào tạo, y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm; văn hóa, thông tin, tuyên truyền, cải cách hành chính có nhiều chuyển biến tích cực; công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn và đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm chỉ đạo, thực hiện tốt; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường thường xuyên; quốc phòng, an ninh được củng cố giữ vững và ổn định.

2. Hạn chế và nguyên nhân

*** Hạn chế**

Một số chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa đạt theo tiến độ đề ra (chỉ tiêu trồng rừng, thu hút khách du lịch, chỉ tiêu thành lập mới 05 Tổ hợp tác, chỉ tiêu thu ngân sách). Việc chuyển đổi khung thời vụ một số cây trồng còn chậm. Việc áp dụng các tiến

bộ KHKT vào sản xuất; thâm canh tăng vụ, tăng năng xuất hiệu quả chưa cao; việc đánh giá, nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế và phát triển các HTX, Tổ HT hoạt động về lĩnh vực nông, lâm nghiệp chưa được quan tâm, chú trọng; Hoạt động của hệ thống khuyến nông từ huyện đến thôn chưa thường xuyên. Hoạt động của các DN, HTX, Tổ HT hiện có trên địa bàn hiệu quả chưa cao. Đối tượng, chất lượng cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ; hỗ trợ xây dựng nhà ở cho NCC, CCB nghèo và hộ nghèo chất lượng chưa cao. Công tác phòng, chống dịch trên đàn gia súc tại địa bàn; công tác quản lý, bảo vệ rừng và lâm sản; công tác BTGPMB; công tác quản lý Nhà nước về đất đai, xây dựng; ... còn nhiều hạn chế, yếu kém. Tiến độ đầu tư xây dựng cơ bản một số công trình; giải ngân một số nguồn vốn đầu tư còn chậm.. Việc kêu gọi đầu tư khai thác điểm rừng chôn, hang động, làng văn hóa du lịch cộng đồng, nhà nghỉ Homsay chưa thực hiện được; Thu ngân sách trên địa bàn huyện so với năm 2020 đạt cao nhưng so với chỉ tiêu giao còn đạt thấp (dự kiến hụt thu cân đối ngân sách là 47,47 tỷ đồng). Việc duy trì sĩ số học sinh, nhất là các xã vào vùng 1 chưa đạt kế hoạch giao. Công tác tổ chức, cán bộ (chất lượng, số lượng; việc bố trí, sắp xếp,) còn có những hạn chế, yếu kém. Tình hình ANCT, TTATXH diễn biến phức tạp; việc tiếp nhận, xử lý và giải quyết đơn kiến nghị, đề nghị, khiếu nại, tố cáo; thực hiện các kết luận thanh tra còn nhiều hạn chế. Việc chấp hành các chủ trương, đường lối chỉ đạo, điều hành của cấp trên và của UBND huyện của một số cơ quan đơn vị, người đứng đầu đơn vị chưa nghiêm túc. Công tác phối hợp giữa cấp – ngành, ngành – ngành còn nhiều bấp cập. Trách nhiệm và năng lực một số CBCCVC (có cả lãnh đạo) còn hạn chế.

****Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém***

Nguyên nhân khách quan: Do ảnh hưởng đại dịch covid-19 phải thực hiện giãn cách xã hội; trên địa bàn liên tục xảy ra các đợt thiên tai, dịch bệnh trên đàn gia súc; mặt khác những tháng đầu năm tập trung nhiều thời gian cho công tác tuyên truyền Đại hội XIII của Đảng, công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026; nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ còn khó khăn,..Chính phủ ban hành quyết định 861/QĐ-TTg làm một số vùng học sinh không được hưởng các chế độ chính sách của học sinh, ảnh hưởng đến chỉ tiêu huy động và duy trì sĩ số...Chỉ tiêu thu ngân sách năm 2021 tỉnh giao tăng cao (40,1%) so với năm 2020, công ty Cổ phần thép An Khang có số giao thu cao nhưng không hoạt động (46 tỷ đồng).

Nguyên nhân chủ quan: Nhận thức của một bộ phận người dân còn nhiều hạn chế, vẫn còn tình trạng trông chờ vào sự hỗ trợ từ Nhà nước, xã hội. Trình độ, năng lực, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ của một số CBCCVC; năng lực, kỹ năng chỉ đạo, điều hành của đội ngũ CBCCVC lãnh đạo một số ngành của huyện, xã, thị trấn chưa sâu sát, chưa khoa học, chưa có tính chuyên nghiệp chưa tâm huyết với vị trí việc làm được giao.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2021

Tập trung cao độ việc chỉ đạo, điều hành, thực hiện tốt cuộc diễn tập phòng thủ huyện Bắc Mê năm 2021; tập trung các giải pháp, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2021 còn chưa đạt theo Nghị quyết BCH Đảng bộ, HĐND

huyện đã đề ra, nhất là thực hiện các giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra của Tỉnh Ủy; Đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư công; rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đầu tư công giai đoạn 2021 – 2026, tầm nhìn đến năm 2030; chủ động phối hợp với Sở Kế Hoạch và Đầu tư, đơn vị tư vấn hoàn thiện báo cáo đầu kỳ phương án phát triển huyện Bắc Mê thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Hà Giang thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2022, trong đó tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tập trung thực hiện nghiêm các chỉ đạo của các cấp về phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Quán triệt phương châm lấy xã, phường, thị trấn là “pháo đài”, người dân là “chiến sỹ”, là chủ thể trong phòng, chống dịch. Bám sát thực tiễn, đánh giá đúng tình hình để có giải pháp kịp thời, phù hợp, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả đối với từng xã, thị trấn, từng thời điểm. Kiểm soát chặt chẽ hoạt động người đến từ các địa phương khác. Tăng cường truy vết, quản lý cách ly, sau cách ly. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống dịch. Khẩn trương thực hiện công tác tiêm chủng vắc xin theo đúng kế hoạch đề ra, đảm bảo hiệu quả, an toàn.

2. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc các xã, thị trấn thu hoạch nhanh, gọn diện tích cây trồng vụ Mùa, đôn đốc trồng các loại cây vụ đông, nhất là quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn Nhân dân áp dụng các tiến bộ KHKT vào sản xuất (làm đất, gieo trồng, thu hoạch) – chế biến; thâm canh tăng năng xuất. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện phương án trồng các loại cây ăn quả có giá trị kinh tế cao (Đường Âm); các mô hình phát triển kinh tế nông nghiệp; Chỉ tiêu trồng Hôi; phát triển thủy sản (cá lồng trên lòng hồ thủy điện đối với các xã có nước hồ ổn định). Chỉ đạo lựa chọn, thành lập mới 05 Tổ HT xong trong tháng 10/2021 theo kế hoạch giao.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tả lợn châu phi; ngăn chặn viêm da nổi cục trên đàn trâu, bò; đồng thời hướng dẫn giải pháp tái đàn gia súc (trâu, bò, lợn); hướng dẫn các biện pháp phòng, chống (đói, rét) cho gia súc vào mùa đông. Tổ chức đánh giá chuyên đề về chất lượng, nhân rộng các trang trại, gia trại trên đại bàn từ 2017 đến nay; các mô hình đầu tư có thu hồi; gắn với đánh giá chất lượng của hệ thống khuyến nông từ huyện đến thôn và chất lượng hoạt động của các HTX, Tổ HT về lĩnh vực NLN.

4. Chỉ đạo ngành chuyên môn hướng dẫn các chủ thể đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ dự thi đánh giá sản phẩm OCCOP, rà soát, kiểm tra, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ trên địa bàn.

5. Tập trung triển khai thực hiện hoàn thành 06 tiêu chí xã NTM, thôn NTM theo Kế hoạch; duy trì và nâng cao tiêu chí của các xã đã đạt chuẩn nông thôn; thực hiện có hiệu quả chỉ tiêu các thôn còn lại có ít nhất 01 – 02 hộ gia đình kiểu mẫu trong xây dựng NTM; các tiêu chí NTM thôn Bản Lạn, thị trấn Yên Phú đạt tiêu chí làng văn hóa du lịch; Triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2022.

6. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa hanh khô. Quản lý chặt chẽ việc khai thác và vận chuyển lâm sản, ngăn chặn việc khai thác trái phép, khai thác lãng phí các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

7. Chỉ đạo quyết liệt các giải pháp thu ngân sách thuộc nhiệm vụ thu cấp huyện để bù đắp số hụt thu cân đối ngân sách năm 2021, đẩy nhanh tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất đã được tính cho chủ trương thực hiện. Trình HĐND huyện xem xét cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa cần thiết để đảm bảo cân đối chi ngân sách và đảm bảo nguồn lực cho công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai, an sinh xã hội... không bố trí kinh phí cho những nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, nhiệm vụ chi ngoài dự toán được phê duyệt. Chuẩn bị các điều kiện phân bổ dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022, trình Huyện ủy cho chủ trương và trình kỳ họp HĐND huyện phê duyệt để tổ chức thực hiện.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Công điện số 3457/CD-CT ngày 30/8/2021 về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021. Kiểm tra, theo dõi chặt chẽ khả năng giải ngân các nguồn vốn đối với từng công trình, dự án. Kiên quyết cắt giảm, điều chuyển kế hoạch vốn năm 2021 và kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài của các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp, các dự án không có khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn được giao trong năm 2021 sang các dự án có khả năng giải ngân cao, có nhu cầu bổ sung vốn. Đảm bảo tiến độ trước ngày 30/9/2021, giải ngân kế hoạch vốn NSTW đạt 60% trở lên; trước ngày 30/10/2021 giải ngân được tối thiểu đạt 80% kế hoạch vốn và đến ngày 31/12/2021 giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021. Chỉ đạo các đơn vị đề xuất chủ trương đầu tư và thẩm định, trình Huyện ủy, HĐND huyện theo thẩm quyền các công trình đầu tư công năm 2022 để tổ chức thực hiện.

9. Chỉ đạo, điều hành cung ứng đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ chính sách đối với các mặt hàng chính sách cho người dân. Khuyến khích phát triển và nâng cao các dịch vụ phục vụ khách đến du lịch tại trung tâm huyện và các xã. Duy trì tốt hoạt động chợ trung tâm và chợ các xã. Tăng cường công tác quản lý thị trường, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi gian lận thương mại; thực hiện kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng. Nâng cao chất lượng phục vụ của các loại hình dịch vụ viễn thông internet gắn liền với cung ứng dịch vụ viễn thông công ích.

10. Tổ chức đánh giá hiệu quả các đề tài khoa học từ trước đến nay. Hoàn thiện hồ sơ xét sáng kiến kinh nghiệm của các cá nhân thuộc các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Phối hợp với trung tâm đo lường chất lượng của sở Khoa học kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hoá đối với các cơ sở kinh doanh.

11. Tiếp tục chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vướng mắc liên quan đến đất đai; triển khai thực hiện nghiêm các cơ chế, chính sách, pháp luật và quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường. Giám sát chặt chẽ việc thực hiện Chỉ thị số 869/CT-UBND về chấn chỉnh tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục để kịp thời tổ chức đấu giá QSD đất năm 2021; tăng cường công tác quản lý hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản, bảo vệ môi trường, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

12. Tổ chức Hội nghị đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp, các HTX trên địa bàn đề tư vấn, định hướng nâng cao hiệu quả hoạt động cho các doanh nghiệp; hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp và các HTX sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, dịch vụ tổng hợp. Chỉ đạo tiếp tục vận động, tuyên truyền thành lập 05 Tổ hợp tác theo kế hoạch.

13. Duy trì các biện pháp phòng chống dịch tại các trường học, thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm tại các trường bán trú, nội trú. Tổ chức tốt công tác dạy và học năm học 2021-2022; sẵn sàng phương án điều chỉnh kế hoạch giảng dạy, tổ chức các hoạt động giáo dục trong trường hợp dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Duy trì các chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên; làm tốt công tác vận động học sinh tới trường. Chỉ đạo rà soát đầy nhanh tiến độ thực hiện các tiêu chí trường chuẩn (THCS-THPT Minh Ngọc; Mầm non Yên Phú) đảm bảo theo Kế hoạch.

14. Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; tăng cường công tác khám chữa bệnh, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh. Tổ chức truyền thông về phòng chống ngộ độc thực phẩm, nhất là các địa bàn nhiều nguy cơ, các trường học bán trú, các bếp ăn tập thể. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động tiêm chủng cho trẻ em dưới 1 tuổi, đảm bảo hiệu quả và an toàn.

15. Chi trả trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng đầy đủ theo quy định. Tập trung kiểm tra, tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình làm nông lâm ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2021 đảm bảo thực chất đúng quy định. Thực hiện tốt các giải pháp giảm nghèo, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu Tỷ lệ hộ nghèo năm 2021. Tuyên truyền, tư vấn giới thiệu việc làm và kết nối cung - cầu lao động, kết nối thị trường để đưa lao động đi làm việc.

16. Chỉ đạo rà soát, đôn đốc đầy nhanh tiến độ hoàn thiện các phần việc xây dựng nhà ở cho người có công, cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo khó khăn về nhà ở, phấn đấu hoàn thành trước dịp Tổng kết chương trình. Tiếp tục vận động các đơn vị, doanh nghiệp, nhà hảo tâm hỗ trợ chương trình.

17. Chỉ đạo rà soát, đánh giá và thực hiện các giải hoàn thành các tiêu chí làng văn hóa thôn Bản Lạn. Tập trung thực hiện các hoạt động tuyên truyền về các ngày lễ lớn trong 3 tháng cuối năm 2021; tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của huyện.

18. Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch với quy mô, hình thức phù hợp với tình hình dịch bệnh. Tăng cường hoạt động của Trang thông tin điện tử cấp huyện, xã và các đơn vị; phát huy hệ thống trực tuyến để triển khai các hoạt động chung của huyện và các ngành.

19. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, hướng dẫn Luật tín ngưỡng - tôn giáo và Nghị định của Chính phủ tại các xã, thị trấn có đạo; phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, nắm bắt tình hình nhằm ngăn chặn kịp thời các hoạt động tôn giáo trái pháp luật đồng thời xem xét giải quyết kịp thời theo đúng quy định của pháp luật đối với nhu cầu sinh hoạt chính đáng của các điểm nhóm tôn giáo các cơ sở tín ngưỡng.

20. Chỉ đạo các đơn vị khắc phục những tồn tại hạn chế đã được chỉ ra qua kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn huyện. đồng thời hướng dẫn, đánh giá chấm điểm các chỉ số về công tác CCHC năm 2021, đảm bảo kịp thời. Thực hiện đánh giá xếp loại cán bộ, công chức năm 2021 theo thẩm quyền. chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện việc tuyển dụng viên chức năm 2021 trên địa bàn huyện (khi được tỉnh phê duyệt), đảm bảo theo đúng quy định. Chỉ đạo thực hiện hoàn thiện việc sắp xếp cán bộ công chức cấp xã theo Quyết định 32 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2022 theo Nghị định 59 của Chính phủ. Chủ trì, phối hợp với đơn vị Phó trưởng khối giao ước thi đua các huyện vùng 30a năm 2021 tổng kết phong trào thi đua khôi; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2021; tham mưu tổ chức tổng kết phong trào thi đua năm 2021 (tổng kết Hội nghị quân dân chính).

21. Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc thực hiện kết luận thanh tra tại địa bàn; khuyến khích, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của Nhân dân trong công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm; thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc giải quyết kịp thời, đúng luật các đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân ngay từ cơ sở.

22. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tiếp tục tăng cường lực lượng theo dõi, nắm chắc tình hình tôn giáo trên địa bàn. Làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ huyện, đảm bảo an toàn, hiệu quả. Chuẩn bị sẵn sàng phương án, lực lượng để tăng cường cho công tác phòng, chống dịch và cứu nạn, cứu hộ, khắc phục hậu quả khi có thiên tai xảy ra. Tăng cường quản lý nhà nước về an ninh trật tự, quản lý cư trú. Đấu tranh quyết liệt với các hành vi khai thác, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép lâm sản. Đẩy mạnh triển khai các giải pháp kiểm chế tai nạn giao thông.

23. Chuẩn bị tốt các điều kiện, nội dung cho kỳ họp của Ban chấp hành Đảng bộ huyện và Hội đồng nhân dân huyện khóa IX, nhiệm kỳ 2021-2026.

Trên đây là Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành và tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2021.

Ủy ban nhân dân huyện Bắc Mê trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở KH&ĐT;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- BVT Huyện uỷ;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐ, CV VPHĐND-UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cùng Thị Mấy